

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON-TẾT TRUNG THU**  
**TUẦN 3: CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ.**

| Nội dung                           | Thời gian | Thứ 2                                                                                                                                                                         | Thứ 3                                                     |
|------------------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                            | 80- 90’   | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất cặp, rửa tay , trò chuyện<br>` Cho trẻ cài thẻ ở các góc chơi, cho trẻ chơi tự do ở các góc. Điềm danh,                       |                                                           |
| Thẻ đục<br>sáng                    |           | * <b>Nội dung:</b> Thứ 2: Hát quốc ca                                                                                                                                         | * <b>Mục tiêu</b>                                         |
|                                    |           | ` Hô hấp: Hít vào thở ra                                                                                                                                                      | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô                       |
|                                    |           | ` Tay: Co và duỗi tay                                                                                                                                                         | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.                        |
|                                    |           | ` Lưng: Quay sang trái, sang phải                                                                                                                                             | ` Trẻ hứng thú tập luyện.                                 |
|                                    |           | ` Chân: Bật tại chỗ                                                                                                                                                           | * <b>Chuân bị</b><br>` Sân tập sạch sẽ                    |
| Hoạt động<br>học                   | 30- 40’   | <b>Thể dục</b>                                                                                                                                                                | <b>KPKH</b>                                               |
|                                    |           | Ném xa bằng 1 tay                                                                                                                                                             | Đồ dùng, đồ chơi của bé                                   |
|                                    |           | TCVD: Mèo bắt chuột                                                                                                                                                           |                                                           |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
| Chơi ngoài<br>trời                 | 30- 40’   | ` Trải nghiệm: Làm bánh trung thu. Qs: Khu vui chơi, Khu trải nghiệm<br>` TC:Mưa to mưa nhỏ, cặp cua; Năng và mưa, lộn cầu vòng; Cò bắt ếch,oản tù tỳ<br>` Chơi tự do<br><br> |                                                           |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
| Chơi góc                           | 40- 50’   | * <b>Nội dung:</b>                                                                                                                                                            | * <b>Mục tiêu:</b>                                        |
|                                    |           | ` GXD: Xây khu vui chơi của bé                                                                                                                                                | ` Trẻ thể hiện lại 1 số hành động,                        |
|                                    |           | ` GPV: Nấu ăn, bán hàng...                                                                                                                                                    | phù hợp với vai chơi mà trẻ nhận, theo                    |
|                                    |           | ` GNT: Làm đèn lồng trung thu                                                                                                                                                 | trí tưởng tượng của trẻ.                                  |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               | ` Trẻ có kỹ năng xếp, dán, đọc số,                        |
|                                    |           | ` GHT-TV: Xem sách, làm an bum về chủ đề                                                                                                                                      | thao tác vai.                                             |
|                                    |           | ` GTN-KP: Chăm sóc cây, lau lá, tưới nước cho cây.                                                                                                                            | ` Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi                       |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               | ` Trẻ chơi đoàn kết, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
| Ăn trưa-                           | 60- 70’   | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, dạy trẻ rửa tay bằng xà phòng uông nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.                                                     |                                                           |
| Ngủ trưa                           | 140- 150’ | ` Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lay gối chăn - khi trẻ ngủ cho trẻ nghe các bài<br><br>                                                                                       |                                                           |
| Ăn phụ                             | 20- 30’   | ` Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, ngồi vào bàn ăn, cô chia ăn, giới thiệu món ăn                                                                                               |                                                           |
| Chơi, hoạt<br>động theo<br>ý thích | 70 - 80'  | ` ĐDD: Dung dung dung dẻ                                                                                                                                                      | ` TCM: TCHT: Vượt chướng ngại vật.                        |
|                                    |           | ` Hoạt động phòng âm nhạc                                                                                                                                                     | ` Hoạt động phòng vĩ tính                                 |
|                                    |           | ` Nêu gương cắm cờ                                                                                                                                                            | ` Nêu gương cắm cờ                                        |
|                                    |           |                                                                                                                                                                               |                                                           |
| Trả trẻ                            | 60 - 70'  | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo, cho trẻ<br>` Bà mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn cô trao đổi với phụ huynh về                 |                                                           |

GV dạy chiều: Quàng Thị Phương

|                                                                                                          |                            |                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------|
| trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, cho gọn ghế vào gầm bàn |                            |                              |
| hát dân ca - khi trẻ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng- Cho trẻ xếp gôl chắn - Đi vệ sinh.             |                            |                              |
| ,trẻ mời cô, mời bạn. Ăn xong trẻ cất bát vào rô, uống nước,lau môm, cất bàn, bê ghế vào lớp.            |                            |                              |
| `ĐDD: Đi câu đi quán                                                                                     | ` Chơi tự do               | ` Hướng dẫn lao động vệ sinh |
| `Hoạt động phòng thư viện                                                                                | KNS: PCTN do ngạt, tắt.... | ` TC: Mèo đuôi chuột         |
| `Nêu gương cắm cờ                                                                                        | ` Nêu gương cắm cờ         | ` Bé ngoan cuối tuần         |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                              |                            |                              |

# Quàng Thị Phương